

Số: /BC-PGDĐT

Thủ Thừa, ngày tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hè năm học 2022-2023

Thực hiện Công văn số 7560/UBND-VHXXH ngày 16/8/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chỉ tiêu hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 441/KH-BCĐ ngày 22/02/2023 của Ban chỉ đạo PCGD, XMC tỉnh về việc thực hiện công tác PCGD, XMC năm 2023; Kế hoạch số 1630/KH-SGDĐT ngày 16/5/2023 của Sở GD&ĐT Kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hè năm học 2022-2023; Kế hoạch số 1112/KH-BCĐ ngày 07/03/2023 của Ban chỉ đạo PCGD-XMC huyện Thủ Thừa Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2023; Kế hoạch số 634/KH-PGDĐT ngày 24/5/2023 của Phòng GD&ĐT Kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hè năm học 2022-2023; Quyết định số 3343/QĐ-UBND ngày 06/6/2023 của UBND huyện Thủ Thừa Phê duyệt Kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hè năm học 2022-2023;

Phòng Giáo dục và Đào tạo-Thường trực Ban chỉ đạo PCGD, XMC huyện Thủ Thừa Báo cáo kết quả thực hiện “**Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hè năm học 2022-2023**” với những nội dung cụ thể như sau:

I. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

- Công tác Phổ cập Giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC) được sự chỉ đạo thường xuyên của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, sự phối hợp thực hiện của các ban ngành, đoàn thể cấp huyện và được sự quan tâm lãnh đạo của các cấp ủy, UBND các xã, thị trấn.

- UBND huyện đã ban hành các công văn, quyết định về công tác PCGD, XMC, từ đó đã quán triệt đến các cấp ủy, chính quyền, các ban ngành đoàn thể và nhân dân hiểu và tích cực tham gia, xem đây là công tác trọng tâm thường xuyên thực hiện. Nhận thức của toàn xã hội về công tác PCGD, XMC được nâng lên và có sự chuyển biến tích cực.

2. Khó khăn

- Ý thức về học tập của một bộ phận nhân dân chưa cao, một số thanh thiếu niên chưa xác định rõ mục đích và ý nghĩa của việc học tập, nên có tâm lý ngại

ngại, chưa quan tâm và tha thiết học tập từ đó dẫn đến việc học sinh bỏ học ở khối THCS và THPT còn ở mức cao.

- Việc biến động về dân số làm cho việc quản lý, theo dõi đối tượng trong diện PCGD, XMC trong hè luôn gặp nhiều khó khăn.

- Công tác giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông hiệu quả chưa cao; Chỉ chú trọng đầu tư chuyên môn, nâng cao chất lượng dạy và học các bộ môn văn hóa, chỉ tập trung cho “luồng” học sinh học lên trung học phổ thông (THPT), chưa tận dụng được các giờ học giáo dục hướng nghiệp trong chương trình để tư vấn cho học sinh một cách hiệu quả. Vẫn còn một số ít phụ huynh học sinh chưa quan tâm hướng đi cho con em mình sau tốt nghiệp trung học cơ sở, không muốn con em mình tiếp tục học THPT hay học nghề mà muốn cho lao động tự do để có ngay thu nhập. Một số học sinh chưa định hướng được ngành nghề phù hợp với trình độ học vấn của mình,... dẫn đến phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS còn thấp.

II. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tham mưu trong công tác chỉ đạo

Ban chỉ đạo huyện ban hành Kế hoạch số 634/KH-PGDĐT ngày 24/5/2023 của Phòng GD&ĐT Kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hè năm học 2022-2023; Quyết định số 3343/QĐ-UBND ngày 06/6/2023 của UBND huyện Thừa Phê duyệt Kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hè năm học 2022-2023; Tổ chức hội nghị triển khai đến các Ban chỉ đạo PCGD, XMC các xã, thị trấn để triển khai thực hiện.

2. Phát triển mạng lưới giáo dục

- Mạng lưới trường học được xây dựng và phân bổ đều trong phạm vi toàn huyện tạo điều kiện cho các em đến trường.

- Cơ sở vật chất – kỹ thuật ở trường học, các phương tiện phục vụ giảng dạy và học tập từng bước được trang bị hoàn chỉnh.

3. Đội ngũ giáo viên

Đội ngũ cán bộ, giáo viên trong ngành Giáo dục đã hiểu và ý thức được trách nhiệm tham gia công tác PCGD, XMC.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHIẾN DỊCH PCGD, XMC HÈ

1. Kết quả PCGD, XMC

a. PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi

- Tổng số trẻ em 5 tuổi đến lớp/tổng số trẻ em 5 tuổi của huyện: 1157/1157, tỷ lệ 100%.

- Tổng số trẻ em 5 tuổi đến lớp hoàn thành chương trình giáo dục mầm non/ tổng số trẻ em 5 tuổi đến lớp: 1157/1157, tỷ lệ 100%.

- Tổng số trẻ 0-5 tuổi được hưởng chế độ chính sách theo qui định 191 trẻ (68 trẻ 5 tuổi).

Huyện có 12/12 xã đạt chuẩn PCGD MN cho trẻ em 5 tuổi, tỷ lệ 100%.

b. Xóa mù chữ

- Đơn vị cấp xã: toàn huyện có 12/12 xã đạt mức độ 1, tỷ lệ 100%; có 12/12 xã đạt mức độ 2, tỷ lệ 100%.

- Huyện đạt mức độ 2.

- Số người trong độ tuổi từ 15 đến 35 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 1/tổng số người trong độ tuổi từ 15 đến 35 trên địa bàn huyện: 26,555/26,614 tỷ lệ 99,78%.

- Số người trong độ tuổi từ 15 đến 25 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 1/tổng số người trong độ tuổi từ 15 đến 25 trên địa bàn huyện: 11,430/11,430, tỷ lệ 100%.

- Số người trong độ tuổi từ 15 đến 60 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 2/tổng số người trong độ tuổi từ 15 đến 60 trên địa bàn: 63,913/67,839, tỷ lệ 94,21%.

- Số người trong độ tuổi từ 15 đến 35 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 2/tổng số người trong độ tuổi từ 15 đến 35 trên địa bàn: 26,449/26,614, tỷ lệ 99,38%.

- Số lớp, số học viên XMC đã mở trong hè: 00.

c. PCGD tiểu học

- Đơn vị cấp xã: toàn huyện có 12/12 xã đạt mức độ 1, tỷ lệ 100%; có 12/12 xã đạt mức độ 2, tỷ lệ 100%; có 12/12 xã đạt mức độ 3, tỷ lệ 100%

- Huyện đạt chuẩn mức độ 3.

- Tổng số trẻ em 6 tuổi vào lớp 1/tổng số trẻ em 6 tuổi của huyện: 1157/1157, tỷ lệ 100%.

- Tổng số trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học/tổng số trẻ em 11 tuổi trên địa bàn: 1413/1448, tỷ lệ 97,58%. Các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học/tổng số trẻ em 11 tuổi trên địa bàn: 39/1448, tỷ lệ 2,95%

- Số lớp, số học viên TH đã mở trong hè: 00

d. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở

- Đơn vị cấp xã: toàn huyện có 12/12 xã đạt mức độ 1, tỷ lệ 100%; có 12/12 xã đạt mức độ 2, tỷ lệ 100%; có 12/12 xã đạt mức độ 3, tỷ lệ 100%;

- Huyện đạt chuẩn mức độ 3.

- Tổng số trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học/tổng số trẻ em đến 14 tuổi trên địa bàn: 4915/44979, tỷ lệ 98,71%.

- Tổng số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 tốt nghiệp trung học cơ sở/tổng số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 đã hoàn thành chương trình tiểu học trên địa bàn huyện: 4428/4607, tỷ lệ 96,11%.

- Tổng số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp/tổng số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 tốt nghiệp trung học cơ sở trên địa bàn: 3709/4134, tỷ lệ 89,72%.

- Số học sinh tốt nghiệp THCS/tổng số học sinh lớp 9 (2 hệ) năm qua: 1142/1142, tỷ lệ 100%. Trong đó, số học sinh vào học lớp 10 (2 hệ)/tổng số học sinh tốt nghiệp THCS: 962/1142, tỷ lệ 84,23%.

- Toàn huyện Thủ Thừa có 3600/4322 thanh niên trong độ tuổi 18-21 có bằng tốt nghiệp THPT và tương đương, tỷ lệ 83,30%.

- Số lớp, số học viên THCS đã mở trong hè: 00

- Số lớp, số học viên THPT đã mở trong hè: 00

e. Huy động người khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục

Toàn huyện có 18/19 người khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục, tỷ lệ 94,74%.

f. Kết quả thực hiện công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

Số TT	Tiêu chí	Tổng số	Số lượng đạt	Tỉ lệ %
01	Trường THCS có Chương trình giáo dục hướng nghiệp gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương	9	9	100
02	Trường THPT có Chương trình giáo dục hướng nghiệp gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương	2	2	100
03	Trường THCS có giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ	9	9	100
04	Trường THPT có giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ	2	2	100

05	Học sinh tốt nghiệp THCS. Trong đó:	1220		
	- Tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp. <i>Chia ra:</i> + Học nghề sơ cấp + Học nghề trung cấp	1220	136 8 128	11,15% 0,66% 10,50%
	- Học THPT (THPT và GDTX). <i>Chia ra:</i> + Công lập + Tư thục	1220	962 960 2	78,85% 78,68% 0,16%
	- Đi làm	1220	37	3,03%
	- Ở nhà	1220	85	6,97%
	06	Học sinh tốt nghiệp THPT tiếp tục học tập tại trường cao đẳng, đại học <i>Trong đó, học sinh tốt nghiệp THPT tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng</i>	939	570 172

2. Công tác điều tra, lập hồ sơ, sử dụng phần mềm PCGD, XMC

Huyện đã chỉ đạo các đơn vị tiến hành điều tra, lập hồ sơ, sử dụng phần mềm PCGD, XMC năm học 2023-2024, đặc biệt sau khi có kết quả tốt nghiệp THCS và THPT năm 2023.

3. Nội dung khác có hiệu quả: không

IV. CÔNG TÁC PHỐI KẾT HỢP

UBND huyện đã chỉ đạo cho các ban ngành, đoàn thể từ huyện đến xã, thị trấn cùng tham gia công tác PCGD, XMC và xem đây là một tiêu chí để xét thi đua cuối năm. Phòng GD&ĐT tham mưu tốt cho UBND huyện kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, XMC huyện khi có sự thay đổi nhân sự.

V. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN PCGD, XMC ĐẾN CUỐI NĂM 2023

1. Công tác chỉ đạo, phối hợp thực hiện công tác PCGD, XMC

- Tiếp tục kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, XMC các cấp từ huyện đến xã, thị trấn, tăng cường công tác phối hợp giữa các ban ngành đoàn thể là thành viên BCD PCGD, XMC trong việc huy động học sinh có nguy cơ bỏ học sau hè ra lớp, đặc biệt là các trường THCS và THPT góp phần hoàn thành hồ sơ các đơn vị về PCGD, XMC trong tháng 10 năm 2023.

- Phòng GD&ĐT tham mưu UBND huyện Quyết định thành lập các đoàn kiểm tra, công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn PCGD, XMC và tiến hành kiểm tra trong tháng 11/2023.

- Phòng GD&ĐT phối hợp BCĐ PCGD,XMC huyện, xã, thị trấn rà soát hồ sơ công nhận PCGD,XMC của xã, thị trấn, huyện năm 2023, tham mưu UBND huyện trình hồ sơ đề nghị tỉnh kiểm tra công nhận huyện tháng 12/2023.

2. Dự kiến chỉ tiêu đạt chuẩn PCGD, XMC đến tháng 12 năm 2023

- PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi: Đạt chuẩn
- PCGD tiểu học mức độ 3.
- PCGD trung học cơ sở mức độ 3.
- Xóa mù chữ mức độ 2.
- Thanh niên trong độ tuổi 18-21 có bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương, tỷ lệ 83,30%.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện PCGD, XMC hè năm học 2022-2023 và phương hướng đến cuối năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo -Thường trực Ban chỉ đạo PCGD, XMC huyện Thủ Thừa./.

Nơi nhận:

- TT.BCĐ. PCGD,XMC tỉnh-Sở GD&ĐT (Báo cáo);
- TT.HU, TT.HĐND huyện (Báo cáo);
- UBND huyện (CT, PCTvx) (Báo cáo);
- Thành viên BCĐ PCGD,XMC huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, GDTX

TRƯỞNG PHÒNG

Trần Thị Kim Nhân

HUYỆN THỦ THỪA**Phụ lục: BÁO CÁO THỐNG KÊ SỐ LIỆU PCGD, XMC HÈ NĂM HỌC 2022-2023****I. VẬN ĐỘNG HỌC SINH BỎ HỌC TRONG HÈ RA LỚP****1. Tiểu học**

Số TT	Xã, thị trấn	Tổng số học sinh bỏ học/nữ					Tổng số học sinh ra lớp/nữ					Ghi chú
		Lớp1	Lớp2	Lớp3	Lớp4	Lớp5	Lớp1	Lớp2	Lớp3	Lớp4	Lớp5	
01	Thị trấn											
02	Nhị Thành											
03	Bình Thạnh											
04	Bình An											
05	Mỹ Thạnh											
06	Mỹ Lạc											
07	Long Thuận											
08	Long Thạnh											
09	Mỹ Phú											
10	Mỹ An											
11	Tân Long											
12	Tân Thành											
Cộng	Huyện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

2. Trung học cơ sở

Số TT	Xã, thị trấn	Tổng số học sinh bỏ học/nữ				Tổng số học sinh ra lớp/nữ				Ghi chú
		Lớp6	Lớp7	Lớp8	Lớp9	Lớp6	Lớp7	Lớp8	Lớp9	
01	Thị trấn	7/1	1/0	1/0	3/1					
02	Nhị Thành	1/0	1/1	1/1						
03	Bình Thạnh			3/2						
04	Bình An			3/2	1/0					
05	Mỹ Thạnh	2/2	4/2	3/1						
06	Mỹ Lạc	2/0	1/0	1/1						
07	Long Thuận		1/0	2/0						
08	Long Thạnh	1/0	2/1	3/0						

